

Bản án số: 08/2019/HS-ST

Ngày: 28/01/2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN-HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tôn Anh Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Thạnh.

2. Ông Dương Quốc Tuấn.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Thu Hằng, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Thanh – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 01 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế, số 11 Tôn Đức Thắng, thành phố H, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 51/2018/TLST-HS ngày 26 tháng 11 năm 2018. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 273/2018/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 12 năm 2018, đối với bị cáo:

Bùi Nguyễn Hồng C; sinh ngày 23/05/1986, tại tỉnh Thừa Thiên Huế; Trú tại: thôn CB, xã PS, huyện PĐ, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bùi Thế T, sinh năm: 1960 và bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1963; chồng con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giữ từ ngày 09/08/2018, chuyển sang tạm giam từ ngày 12/08/2018 cho đến nay; Có mặt tại phiên tòa.

- **Người bào chữa cho bị cáo Bùi Nguyễn Hồng C:** Bà Nguyễn Thị Bê, Trợ giúp viên Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Thừa Thiên Huế(có mặt)

- **Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Bùi Nguyễn Hồng C:** Ông Bùi Thế T, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1963 (Ông T và Bà B đã triệu tập hợp lệ lần thứ hai và đã có lệnh dẫn giải nhưng từ bỏ con, chống đối lệnh dẫn giải, không đến tham gia phiên tòa)

- Bị hại:

1. Anh Hoàng Trọng Bảo Đ; sinh năm 1987 và chị Đỗ Thị Hoàng Y, sinh năm 1987. Đều trú tại: 07/540 Bùi Thị X, phường Thủy B, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế (anh Đ có mặt, chị Y vắng mặt).

2. Bà Đặng Ngọc Hoàng K, sinh năm 1971; trú tại: 63 TNH, phường TH, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế (có mặt).

3. Anh Trần Ngọc Quang V, sinh năm 1995; trú tại: 39 Nguyễn T, phường TH, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế (vắng mặt).

4. Anh Lý Công Th, sinh năm 1973; Trú tại: 06/05 TĐ, phường VN, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế(vắng mặt)..

5. Ông Kueasakun Th, sinh năm 1973, quốc tịch Thái Lan, nhân viên công ty Cổ phần chăn nuôi CP Việt Nam, chi nhánh Huế 2, Địa chỉ: Thôn Trung Đồng T, Xã ĐH, huyện PĐ, tỉnh Thừa Thiên Huế (có mặt).

- *Người làm chứng:*

1. Anh Châu Viết B, sinh năm 1997; trú tại: 11 đường TN, phường Thủy B, thành phố H (vắng mặt)..

2. Bà Trần Thị S, sinh năm 1954; trú tại: 07/540 Bùi Thị X, phường Thủy B, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế(vắng mặt)..

- *Người phiên dịch tiếng Thái Lan:* Ông Nguyễn Phi A, sinh năm 1988. Nhân viên hành chính công ty Cổ phần chăn nuôi CP Việt Nam, chi nhánh Huế 2. Địa chỉ: Thôn Trung Đồng T, Xã ĐH, huyện PĐ, tỉnh Thừa Thiên Huế(có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Hành vi trộm cắp tài sản của Bùi Nguyễn Hồng C

Trong khoảng thời gian từ ngày 09/04/2018 đến 09/8/2018, Bùi Nguyễn Hồng C đi lang thang đến nhiều địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế tìm kiếm nơi nào sơ hở thì đột nhập lấy trộm tài sản đi bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Cụ thể:

Vụ 1: Vào khoảng 06 giờ 30 phút ngày 09/4/2018, Bùi Nguyễn Hồng C đang đi lang thang tại đường Bùi Thị X, phường Thủy B, thành phố H thì phát hiện nhà anh Hoàng Trọng Bảo Đ (sinh năm 1987, trú tại 7/540 Bùi Thị X, phường Thủy B, thành phố H) không khóa cửa nên C lén lút đột nhập vào bên trong tìm kiếm tài sản để lấy trộm. C thấy phòng ngủ của vợ chồng anh Hoàng Trọng Bảo Đ mở cửa, có để 02 điện thoại di động hiệu Oppo - F5 (một cái màu đen và một cái màu vàng đồng) trên bàn nên C đã lấy trộm đi ra ngoài. Khi đi ra đến sân nhà thì bị người dân phát hiện, tri hô nên C bỏ chạy lui phía sau vườn và ném hai điện thoại xuống đất nhưng sau đó đã bị phát hiện và bắt giữ.

Tang vật: Cơ quan điều tra thu giữ 01 điện thoại di động hiệu Oppo – F5, màu vàng đồng, số Imei 1: 867458038191179, số Imei 2: 867458038191161, máy đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động hiệu Oppo – F5, màu đen, số Imei 1: 867458037710839, số Imei 2: 867458037710821, máy đã qua sử dụng do Bùi Nguyễn Hồng C giao nộp.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 222/KL-HĐĐG ngày 10/04/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố H, kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Oppo – F5, màu vàng đồng, số Imei 1: 867458038191179, số Imei 2: 867458038191161, máy đã qua sử dụng, có giá trị 3.100.000 đồng. 01 điện thoại di động hiệu Oppo – F5, màu đen, số Imei 1: 867458037710839, số Imei 2: 867458037710821, máy đã qua sử dụng, có giá trị 3.000.000 đồng. Tổng cộng giá trị tài sản 02 chiếc điện thoại có giá trị 6.100.000 đồng (*sáu triệu một trăm ngàn đồng*).

Ngày 15/08/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố H ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại 01 điện thoại di động hiệu Oppo – F5, màu đen cho chủ sở hữu là anh Hoàng Trọng Bảo Đ và 01 điện thoại di động hiệu Oppo – F5, màu vàng đồng cho chị Đỗ Thị Hoàn Y.

Về dân sự : Anh Hoàng Trọng Bảo Đ và chị Đỗ Thị Hoàn Y đã nhận lại tài sản, nên không có yêu cầu gì thêm về dân sự.

Vụ 2: Khoảng 6 giờ 00 ngày 09/8/2018, Bùi Nguyễn Hồng C đi ngang đường TNH, phường TH, thành phố H thì phát hiện nhà bà Đặng Ngọc Hoàng K (sinh năm 1971, trú tại 63 TNH, phường TH, thành phố H) không khóa cửa, trong nhà không có ai nên C mở cửa đi vào tìm tài sản để lấy trộm. Khi vào phòng khách C thấy một điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J2 màu đồng của bà K để trên ghế nên C đã lấy trộm và đi ra khỏi nhà. Sau đó, đến khoảng 06 giờ 15 phút cùng ngày, C lén lút đột nhập vào nhà của anh Trần Ngọc Quang V (sinh năm 1995, trú tại 39 Nguyễn T, phường TH, thành phố H) lấy trộm thêm một điện thoại di động hiệu Iphone 5 màu đồng để ở đầu giường trong phòng ngủ rồi đi ra ngoài. Tiếp đó khoảng 07 giờ cùng ngày, C tiếp tục đi sang nhà của anh Lý Công Th (sinh năm 1973, trú tại 6/5 TĐ, phường VN, thành phố H) phát hiện cửa không khóa nên C đột nhập lấy trộm 01 điện thoại Iphone màu đen và một I pad màu xám. Trong lúc đi tìm nơi để tiêu thụ thì C bị phát hiện và bắt giữ cùng tang vật.

Tang vật: Cơ quan điều tra thu giữ 01 điện thoại di động hiệu Samsng Galaxy J2, màu vàng, số Imei 1: 354741073530108/1, số Imei 2: 354742073530106/1, máy đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động hiệu I Phone 5, màu vàng trắng, số Imei: 3520150664498249, máy đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 4s, màu đen, số Imei 1: 013064008204100, máy đã qua sử dụng; 01 máy tính bảng hiệu Ipad Wifi, máy màu đen, số Serial: DMQJJ120F183, máy đã qua sử dụng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 320/KL-HĐĐG ngày 09/8/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố H kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 4s, màu đen, số Imei 1: 013064008204100, bị vỡ màn hình, tại thời điểm ngày 09/8/2018 có giá trị 500.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu I Phone 5, màu vàng trắng, số Imei: 3520150664498249, máy đã qua sử dụng tại thời điểm ngày 09/8/2018 có giá trị 1.200.000 đồng; 01 máy tính bảng hiệu Ipad Wifi, máy màu đen, số Serial: DMQJJ120F183, máy đã qua sử dụng tại thời điểm ngày 09/8/2018 có giá 2.500.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Samsng Galaxy J2, màu vàng, số Imei 1: 354741073530108/1, số Imei 2: 354742073530106/1, máy đã qua sử dụng tại thời điểm ngày 09/8/2018 có giá trị 1.000.000 đồng.

Ngày 13/08/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố H ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại 01 điện thoại di động hiệu Iphone 4s, màu đen, 01 máy tính bảng hiệu Ipad Wifi, máy màu đen, cho anh Lý Công Th; trả lại 01 điện thoại di động hiệu I Phone 5, màu vàng trắng, cho anh Trần Ngọc Quang V.

Ngày 15/8/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố H ra Quyết định xử lý vật chứng số 192 trả lại 01 điện thoại di động hiệu Samsng Galaxy J2, màu vàng cho chị Đặng Thị Hoàn K.

Về dân sự: Anh Lý Công Th, anh Trần Ngọc Quang V và chị Đặng Ngọc Hoàng K đã nhận lại tài sản, nên không yêu cầu gì thêm về dân sự.

Như vậy, Tổng giá trị chiếm đoạt tài sản trong vụ án là 5.200.000 đồng.

Vụ 3: Khoảng 20 giờ ngày 19/7/2018, ông Kueasakun Th (sinh năm 1973, Quốc tịch Thái Lan, nhân viên công ty cổ phần chăn nuôi CP Việt Nam, đóng tại xã ĐH, huyện PĐ, tỉnh Thừa Thiên Huế) điều khiển xe mô tô đi từ xã ĐH, huyện PĐ vào thành phố H, theo hướng quốc lộ 49B và đường tỉnh lộ 11C. Khi đến gần chợ An Lỗ thì gặp Bùi Nguyễn Hồng C xin đi nhờ xe đến Bệnh viện Trung ương Huế (cơ sở II).

Trong lúc ngồi sau xe của ông Th, C đã lén lút lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu Iphone7, màu đen, để trong túi đeo bên hông của ông Th. Sau khi lấy trộm được C đem về cất giấu tại phòng trọ của mình. Đến sáng hôm sau, ông Th mở định vị thì phát hiện ra vị trí máy điện thoại nên báo cho Công an huyện PD truy xét, thu giữ.

Tang vật: Cơ quan điều tra thu giữ 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7, màu đen, có vỏ bọc bằng cao su màu đen, số Imei: 353842081610022, máy đã qua sử dụng, có lắp số điện thoại 01223385884.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 13/KL-HĐĐGTS ngày 21/8/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện PD kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7, màu đen, có vỏ bọc bằng cao su màu đen, số Imei: 353842081610022, máy đã qua sử dụng có trị giá 7.000.000 đồng.

Ngày 22/7/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện PD ra Quyết định xử lý vật chứng số 29 trả lại 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7, màu đen, có vỏ bọc bằng cao su màu đen cho ông Kueasakun Th, quốc tịch Thái Lan.

Về dân sự: Ông Kueasakun Th đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu gì thêm về dân sự.

Như vậy, tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 18.300.000 đồng (*Mười tám triệu ba trăm ngàn đồng*).

Quá trình điều tra, truy tố Bùi Nguyễn Hồng C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Ngày 02/10/2018, Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Miền Trung kết luận bị can Bùi Nguyễn Hồng C:

- Trước thời điểm gây án:

a. Kết luận về y học: Chậm phát triển tâm thần mức độ trung bình có tật chứng tác phong đáng kể (F71.1) + Động kinh cơn lớn (G40);

b. Kết luận về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi.

- Tại thời điểm gây án:

a. Kết luận về y học: Chậm phát triển tâm thần mức độ trung bình có tật chứng tác phong đáng kể (F71.1) + Động kinh cơn lớn (G40);

b. Kết luận về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi.

- Tại thời điểm hiện tại:

a. Kết luận về y học: Chậm phát triển tâm thần mức độ trung bình có tật chứng tác phong đáng kể (F71.1) + Động kinh cơn lớn (G40);

Đối tượng cần được điều trị ngoại trú liên tục.

b. Kết luận về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi.

Ngày 05/10/2018, Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Miền Trung có công văn số 257/PYTT-PKHTH giải thích kết luận giám định: “Tại thời điểm trước, trong và sau khi thực hiện hành vi phạm tội, Bùi Nguyễn Hồng C mặc dù hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi, nhưng vẫn chịu trách nhiệm hình sự”,

Tại bản cáo trạng số 35/CT-VKS-P3 ngày 23/11/2018, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế đã truy tố bị cáo Bùi Nguyễn Hồng C về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế giữ nguyên quan điểm cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015; điểm q,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự 2015; xử phạt bị cáo Bùi Nguyễn Hồng C từ 06 tháng đến 07 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Những người bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Trợ giúp viên pháp lý bào chữa có ý kiến: bị cáo sinh ra trong gia đình khó khăn, bị bệnh từ nhỏ, nhận thức pháp luật hạn chế, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gây thiệt hại không lớn đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điểm q,s,h khoản 1 và khoản 2 điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo với mức thấp nhất, bằng thời gian đã tạm giam.

Bị cáo Bùi Nguyễn Hồng C khai nhận nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố, xin người bị hại tha lỗi và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của người bào chữa, của bị cáo và người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về sự vắng mặt của người đại diện hợp pháp của bị cáo và những người bị hại, người làm chứng: Những người vắng mặt này đã có lời khai tại cơ quan điều tra có trong hồ sơ vụ án, đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai, riêng đại diện hợp pháp của bị cáo Hội đồng xét xử đã ra lệnh dẫn giải nhưng không chịu đến phiên tòa. Tài sản đã trả lại, không có khiếu nại và yêu cầu gì nên không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử, như đề nghị của Kiểm sát viên.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Bùi Nguyễn Hồng C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như cáo trạng nêu trên. Lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với lời khai của những người bị hại và người làm chứng và phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, nên có căn cứ kết luận: Do cần tiền tiêu xài cá nhân nên trong khoảng thời gian từ ngày 09/04/2018 đến 09/8/2018, lợi dụng trong việc sơ hở quản lý tài sản Bùi Nguyễn Hồng C đã lén lút thực hiện chiếm đoạt của 06 người bị hại tại các địa bàn huyện PD và thành phố H, cụ thể: Chiếm đoạt của anh Hoàng Trọng Bảo Đ 01 điện thoại di động hiệu Oppo – F5 màu vàng đồng có giá trị 3.100.000 đồng; chị Đỗ Thị Hoàn Y 01 điện thoại di động hiệu Oppo – F5 màu đen có giá trị 3.000.000 đồng; anh Lý Công Th 01 điện thoại di động hiệu Iphone 4s có giá trị 500.000 đồng và 01 máy tính bảng hiệu Ipad Wifi có giá trị 2.500.000 đồng; anh Trần Ngọc Quang V 01 điện thoại di động hiệu Iphone có giá trị 1.200.000 đồng; chị Đặng Ngọc Hoàn K 01 điện thoại di động hiệu Samsng Galaxy J2 có giá trị 1.000.000 đồng; ông Kueasakun Th, quốc tịch Thái Lan 01 điện thoại di động

hiệu Iphone 7 có trị giá 7.000.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 18.300.000 đồng (Mười tám triệu ba trăm ngàn đồng).

Hành vi trên của bị cáo Bùi Nguyễn Hồng C đã phạm tội “trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Đây là vụ án có tính chất ít nghiêm trọng bị cáo phạm tội trong thời gian dài, trên địa bàn nhiều huyện thuộc tỉnh Thừa Thiên Huế. Bị cáo C nhận thức được việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì bản tính lười lao động, muốn hưởng thụ trên thành quả lao động của người khác nên bị cáo vẫn thực hiện. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến tài sản của cá nhân được Nhà nước bảo hộ mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo C trộm cắp tài sản nhiều lần phạm vào tình tiết tăng nặng phạm tội 2 lần trở lên, quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự 2015. Do đó, cần phải xét xử nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là bị cáo bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, tài sản đã được thu hồi, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Các tình tiết giảm nhẹ bị cáo được xem xét quy định tại các điểm q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Nguyễn Hồng C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt: Bị cáo Bùi Nguyễn Hồng C 06 (sáu) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 09/08/2018.

2. Về trách nhiệm dân sự: Những người bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Về án phí: Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Bùi Nguyễn Hồng C phải chịu 200.000 đồng.

Án sơ thẩm xét xử công khai, các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT I TANDTC;
- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh TT Huế;
- Phòng PV27 CA tỉnh;
- Trại tạm giam CA tỉnh;
- Bị cáo;
- Bị hại
- Người có QLVNQLQ;
- Sở Tư pháp;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh;
- Lưu HSVA, THS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

ĐÃ KÝ

Tôn Anh Dũng

